TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi. CCCD số: 051081008869, cấp ngày 16/8/2021.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai. CCCD số: 064188000819, cấp ngày 31/8/2021.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/10/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan T và chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh T và chị N có 02 con chung là Phan Duy M, sinh ngày 17/6/2007 và Phan Như Q, sinh ngày 01/7/2009. Cháu M đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết, giao cho anh T trực tiếp nuôi cháu Q cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi và tự lập được, anh T không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp các bên thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0002476 ngày 01/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Gia Lai; anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13 - Gia Lai;
- UBND xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi
(Để ghi vào sổ hộ tịch, ĐK ngày 02/4/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông